

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành Quy định về Giải thưởng môi trường tỉnh Gia Lai

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 14/TTr-STNMT ngày 19 tháng 1 năm 2017.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định quy định về Giải thưởng môi trường tỉnh Gia Lai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 4 năm 2017

**Điều 3.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng); Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân, cộng đồng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Sh*

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp;
- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành

## QUY ĐỊNH

### Giải thưởng môi trường tỉnh Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2017  
của UBND tỉnh Gia Lai)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định đối tượng, lĩnh vực, nguyên tắc, tiêu chí, thang điểm, điều kiện xét tặng, thời gian và tổ chức trao tặng Giải thưởng môi trường tỉnh Gia Lai (*sau đây gọi tắt là Giải thưởng*).

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân và cộng đồng có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
2. Các tổ chức, cá nhân, cộng đồng khác có liên quan đến hoạt động xét tặng và tổ chức trao tặng Giải thưởng.

#### Điều 3. Thời điểm xét tặng và công bố

1. Giải thưởng được trao tặng và công bố hai năm một lần vào dịp kỷ niệm Ngày Môi trường Thế giới (*ngày 05 tháng 6*). Giải thưởng được trao tặng trước Giải thưởng môi trường Việt Nam một năm.
2. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng được nộp hoặc gửi về Cơ quan thường trực Hội đồng xét tặng Giải thưởng từ ngày 01 tháng 3 đến ngày 01 tháng 4 của năm xét tặng Giải thưởng.

#### Điều 4. Hình thức, số lượng và cơ cấu

1. Giải thưởng môi trường tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trao tặng cho các cá nhân, tổ chức, cộng đồng có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai (*sau đây gọi tắt Ủy ban nhân dân là UBND*).
2. Giải thưởng gồm 03 (ba) loại: Giải thưởng cho cá nhân; Giải thưởng cho tổ chức và Giải thưởng cho cộng đồng được xét chung trên 08 lĩnh vực.
3. Số lượng Giải thưởng mỗi lần xét tặng được xem xét trên cơ sở các kết quả cụ thể về thành tích bảo vệ môi trường cho cả 03 loại và tối đa không quá 33 giải.
4. Cơ cấu giải thưởng:
  - a. Đối với tổ chức có 11 giải: 01 giải A, 02 giải B, 03 giải C, 05 giải khuyến khích.
  - b. Đối với cộng đồng có 11 giải: 01 giải A, 02 giải B, 03 giải C, 05 giải khuyến khích.
  - c. Đối với cá nhân có 11 giải: 01 giải A, 02 giải B, 03 giải C, 05 giải khuyến khích.

## **5. Mức trao giải thưởng:**

### **a. Đối với tổ chức và cộng đồng**

- Giải A: 10 triệu đồng/giải.
- Giải B: 05 triệu đồng/giải.
- Giải C: 03 triệu đồng/giải.
- Giải Khuyến khích: 02 triệu đồng/giải.

### **b. Đối với cá nhân**

- Giải A: 05 triệu đồng/giải.
- Giải B: 03 triệu đồng/giải.
- Giải C: 02 triệu đồng/giải.
- Giải Khuyến khích: 01 triệu đồng/giải.

## **Điều 5. Nguyên tắc xét tặng**

1. Việc xét tặng Giải thưởng phải đảm bảo tính chính xác, công khai, công bằng, dân chủ và kịp thời, trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả và thành tích trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân, cộng đồng.

2. Giải thưởng ghi nhận và tôn vinh thành tích của tổ chức, cá nhân, cộng đồng đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường của tỉnh tính đến thời điểm xét tặng Giải thưởng.

3. Không xét tặng Giải thưởng cho tổ chức, cá nhân, cộng đồng đã được trao tặng Giải thưởng ở lần trước liền kề trên cùng một lĩnh vực hoặc đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường trao tặng Giải thưởng môi trường Việt Nam trong năm trước đó.

4. Không xem xét hồ sơ của các tổ chức, cá nhân, cộng đồng đề nghị xét tặng Giải thưởng khi có đơn thư tố cáo vi phạm các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan trong giai đoạn xét thưởng nếu việc kiểm tra và xác minh nội dung đơn thư phản ánh đúng sự thật.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân, cộng đồng được trao tặng**

1. Tổ chức, cá nhân, cộng đồng đạt Giải thưởng được tặng Bằng chứng nhận của Chủ tịch UBND tỉnh kèm theo tiền thưởng và cờ lưu niệm.

2. Tổ chức, cá nhân, cộng đồng đạt Giải thưởng được quảng bá, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức giới thiệu khác và được hưởng các chế độ ưu đãi khác theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức, cá nhân, cộng đồng đã được trao tặng Giải thưởng được xem xét giới thiệu xét tặng giải thưởng môi trường Việt Nam.

## **Chương II**

### **LĨNH VỰC, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG**

## **Điều 7. Lĩnh vực xét tặng**

1. Giáo dục, đào tạo, truyền thông; tham vấn, tư vấn, phản biện, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Nghiên cứu và triển khai kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ về lĩnh vực bảo vệ môi trường.

3. Phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, giảm thiểu ô nhiễm, phục hồi và cải thiện môi trường.

4. Quản lý, xử lý chất thải.

5. Giải pháp bảo vệ, sử dụng hợp lý và phát triển tài nguyên thiên nhiên.

6. Bảo tồn đa dạng sinh học và an toàn sinh học.

7. Thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu.

8. Quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường.

#### **Điều 8. Điều kiện xét tặng**

Tổ chức, cá nhân và cộng đồng đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng phải có đủ các điều kiện sau đây:

##### **1. Đối với tổ chức**

a) Tổ chức là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp trong nước và các tổ chức nước ngoài có tư cách pháp nhân, hoạt động hợp pháp trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

b) Phải có thời gian hoạt động, sản xuất, kinh doanh liên tục trên địa bàn tỉnh từ 05 năm trở lên; không vi phạm các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan trong thời gian ít nhất 04 (bốn) năm, tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng;

c) Tự nguyện đăng ký hoặc được cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh giới thiệu tham gia xét tặng Giải thưởng;

d) Có thành tích xuất sắc trong bảo vệ môi trường, giải quyết thành công ít nhất một vấn đề môi trường đặc thù hoặc thúc đẩy tiến bộ trong hoạt động bảo vệ môi trường thuộc một trong các lĩnh vực xét tặng Giải thưởng quy định tại Điều 7 của Quy định này. Báo cáo thành tích phải có xác nhận của địa phương (UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã) nơi tổ chức có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

##### **2. Đối với cá nhân và cộng đồng**

a) Cộng đồng là các nhóm dân cư sinh sống trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Cá nhân là công dân Việt Nam hoặc công dân nước ngoài có năng lực hành vi dân sự, không trong thời gian bị tạm giam hoặc thi hành án theo quy định của pháp luật, đang sinh sống và làm việc tại tỉnh Gia Lai;

b) Không vi phạm các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan trong thời gian ít nhất 03 (ba) năm, tính đến thời điểm đăng ký xét tặng;

c) Tự nguyện đăng ký hoặc được một cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh giới thiệu tham gia xét tặng Giải thưởng;

d) Có thành tích xuất sắc trong bảo vệ môi trường hay xây dựng được các mô hình mới, hiệu quả, là tấm gương điển hình được mọi người noi theo thuộc một trong các lĩnh vực xét tặng Giải thưởng quy định tại Điều 7 của Quy định này. Báo cáo thành tích phải có xác nhận của địa phương (UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã) nơi cá nhân và cộng đồng có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

## **Điều 9. Tiêu chí và thang điểm xét tặng**

1. Đối với tổ chức: hồ sơ đề nghị xét tặng được đánh giá theo các tiêu chí và thang điểm dưới đây (tối đa là 100 điểm).

a) Đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường: tối đa 40 điểm. Trong đó:

- Có tính thực tiễn và khả thi khi áp dụng: 10 điểm.

- Có tác động tích cực đối với sự phát triển ngành, lĩnh vực tài nguyên môi trường: 10 điểm.

- Đóng góp cho việc xây dựng chủ trương, hoàn thiện chính sách, xây dựng pháp luật về môi trường: 10 điểm.

- Có khả năng phối hợp với các tổ chức, đơn vị khác khi áp dụng các mô hình, phương án đề xuất: 10 điểm.

b) Tính hiệu quả về kinh tế, xã hội: 30 điểm. Trong đó:

- Có cải tiến so với các phương án, biện pháp thực hiện trước đó hoặc có tính mới, chưa được đề xuất: 10 điểm.

- Có tác động làm chuyển biến nhận thức, hành vi của cộng đồng: 10 điểm.

- Có tác động làm giảm phát thải, bảo vệ môi trường, tài nguyên và tiết kiệm chi phí khi áp dụng: 10 điểm.

c) Quy mô và phạm vi ảnh hưởng: 15 điểm. Tính theo các mức như sau:

- Áp dụng trong phạm vi cấp xã: 5 điểm.

- Áp dụng trong phạm vi liên xã hoặc cấp huyện: 10 điểm.

- Áp dụng trong phạm vi liên huyện hoặc cấp tỉnh: 12 điểm.

- Áp dụng trong phạm vi cấp vùng, cấp quốc gia: 15 điểm

d) Tính liên tục và thời gian tác động: 10 điểm. Trong đó:

- Áp dụng mang tính phong trào và trong thời gian ngắn: 5 điểm.

- Áp dụng liên tục và duy trì trong thời gian dài: 10 điểm.

d) Lập thành tích về bảo vệ môi trường tại vùng sâu, vùng xa: 05 điểm.

2. Đối với cá nhân và cộng đồng, hồ sơ đề nghị xét tặng được đánh giá theo các tiêu chí và thang điểm dưới đây (tối đa 100 điểm):

a) Đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường: 40 điểm. Trong đó:

- Có tính hợp lý và khả thi khi áp dụng: 10 điểm.

- Đóng góp cho việc xây dựng chủ trương, hoàn thiện chính sách, xây dựng pháp luật: 10 điểm.

- Có tác động tích cực với sự phát triển ngành, lĩnh vực tài nguyên và môi trường: 10 điểm.

- Áp dụng liên tục và duy trì trong thời gian dài: 10 điểm.

b) Tính hiệu quả về kinh tế, xã hội: 30 điểm. Trong đó:

- Được xã hội công nhận và áp dụng: 10 điểm.

- Tác động làm chuyển biến nhận thức, hành vi của cộng đồng: 10 điểm.

- Có tác động làm giảm phát thải, bảo vệ môi trường, tài nguyên và tiết kiệm chi phí khi áp dụng: 10 điểm.

c) Tính điển hình và ảnh hưởng đối với cộng đồng: 15 điểm. Trong đó:

- Áp dụng trong phạm vi cấp xã: 5 điểm.

- Áp dụng trong phạm vi cấp liên xã hoặc cấp huyện: 10 điểm.

- Áp dụng trong phạm vi cấp liên huyện hoặc cấp tỉnh: 15 điểm.

d) Tính sáng tạo: 10 điểm. Trong đó:

- Có cải tiến so với các phương án, biện pháp thực hiện hiện hữu: 5 điểm.

- Có tính mới, chưa từng được đề xuất: 5 điểm.

đ) Lập thành tích về bảo vệ môi trường tại vùng sâu, vùng xa, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số: 05 điểm.

### Chương III

## CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC VÀ HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG, TỔ CHỨC TRAO GIẢI THƯỞNG

### Điều 10. Cơ quan thường trực

Cơ quan Thường trực của Hội đồng xét duyệt Giải thưởng là Sở Tài nguyên và Môi trường, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng) và một số ngành có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức các phong trào bảo vệ môi trường; Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ phổ biến, truyền thông về Giải thưởng.

2. Tổ chức phát động, hướng dẫn và chỉ đạo các tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia xét tặng Giải thưởng theo quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng, kiểm tra tính đúng của hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng (nếu cần), tham mưu cho Hội đồng xét duyệt Giải thưởng và hoàn chỉnh hồ sơ gửi Sở Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng) để nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng, tổ chức công bố và trao giải thưởng theo quy định.

### Điều 11. Hội đồng xét tặng

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng (sau đây gọi tắt là Hội đồng) do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập. Hội đồng có nhiệm vụ giúp Chủ tịch UBND tỉnh xét chọn các tổ chức, cá nhân, cộng đồng có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ môi trường tỉnh.

2. Hội đồng gồm có Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng. Số lượng thành viên của Hội đồng không ít hơn 09 người. Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Phó Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Sở Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng). Thành viên là các nhà khoa học, nhà quản lý trong lĩnh vực môi trường và các lĩnh vực khác có liên quan.

3. Giúp việc cho Hội đồng có Tổ Thư ký. Tổ Thư ký do Cơ quan Thường trực Giải thưởng quyết định thành lập.

4. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể. Các phiên họp của Hội đồng phải có ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên tham dự. Quyết định của Hội đồng chỉ có giá trị khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng có mặt đồng ý.

5. Thành viên của Hội đồng được hưởng chế độ bồi dưỡng trách nhiệm khi tham gia các cuộc họp của Hội đồng theo quy định hiện hành.

#### **Điều 12. Tổ chức trao giải**

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức lễ trao Giải thưởng vào dịp kỷ niệm Ngày Môi trường Thế giới (05/6). Trong trường hợp đặc biệt, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Chủ tịch UBND tỉnh phong tặng Giải thưởng.

2. Lễ trao Giải thưởng phải được tổ chức trang trọng, đảm bảo được mục đích tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường; đồng thời tôn vinh các tổ chức, cá nhân, cộng đồng có thành tích xuất sắc đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

### **Chương IV**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

##### **Điều 13. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí cho việc tổ chức và trao Giải thưởng được chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường, Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Gia Lai và tài trợ của các tổ chức, cá nhân, cộng đồng trong và ngoài tỉnh. Nguồn kinh phí được phân bổ chi cho các hoạt động sau:

a) Hoạt động của Hội đồng, các hoạt động phục vụ xét tặng giải thưởng của Cơ quan Thường trực Giải thưởng, Tổ Thư ký;

b) Chuẩn bị phần thưởng, cờ lưu niệm của Giải thưởng;

c) Tiền thưởng kèm theo giải thưởng;

3. Việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí tài trợ được thực hiện theo quy định hiện hành;

4. Tổ chức, cá nhân và cộng đồng được tiếp nhận hồ sơ xét tặng Giải thưởng không được đóng góp kinh phí để tổ chức xét tặng Giải thưởng và các hoạt động có liên quan.

##### **Điều 14. Thu hồi Giải thưởng**

1. Căn cứ vào mức độ vi phạm của tổ chức, cá nhân, cộng đồng thu hồi Giải thưởng đã trao tặng trong các trường hợp sau:

a) Phát hiện có hành vi gian lận trong quá trình tham gia xét tặng Giải thưởng;

b) Các tổ chức, cá nhân, cộng đồng kể từ thời điểm được trao Giải thưởng vi phạm các quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến hình ảnh và uy tín của Giải thưởng;

2. Cơ quan Thường trực và Hội đồng xét tặng giải thưởng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét thu hồi Giải thưởng; căn cứ vào kết quả họp Hội đồng, lập danh sách các tổ chức, cá nhân, cộng đồng đề nghị thu hồi Giải thưởng trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định;

3. Việc thu hồi Giải thưởng được công bố công khai.

##### **Điều 15. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng) hướng dẫn các cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh thực hiện Quy định này; với Báo Gia Lai, Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Sở Văn hóa, thông tin truyền thông tuyên

truyền, phát động, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia xét tặng Giải thưởng theo đúng quy định.

2. Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; tổ chức, cá nhân, cộng đồng có liên quan khác theo dõi và đề nghị xét tặng Giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng thuộc đơn vị mình quản lý có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ môi trường theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân cần kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./. *Ph*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH *Re*



Võ Ngọc Thành